

Số: TVHN-273/DBQG

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

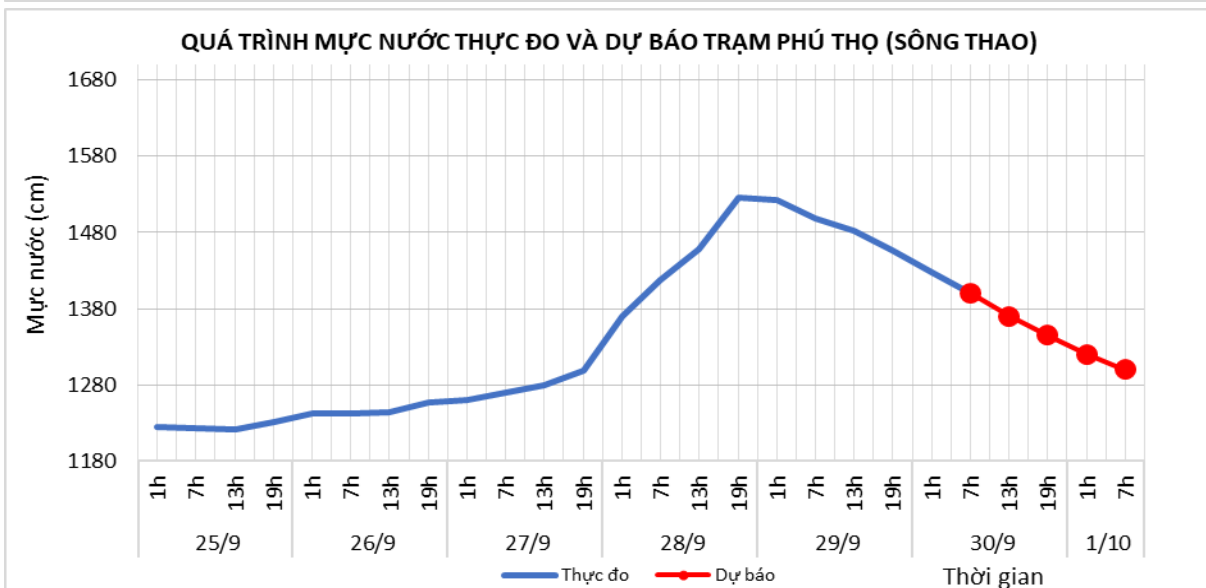
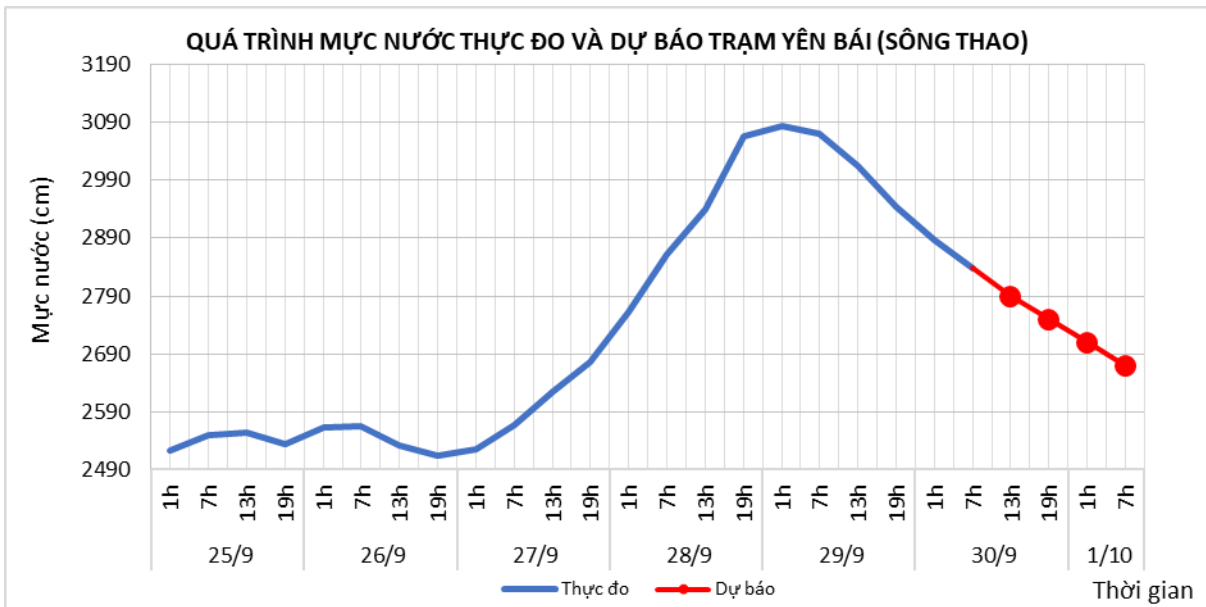
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục xuống.



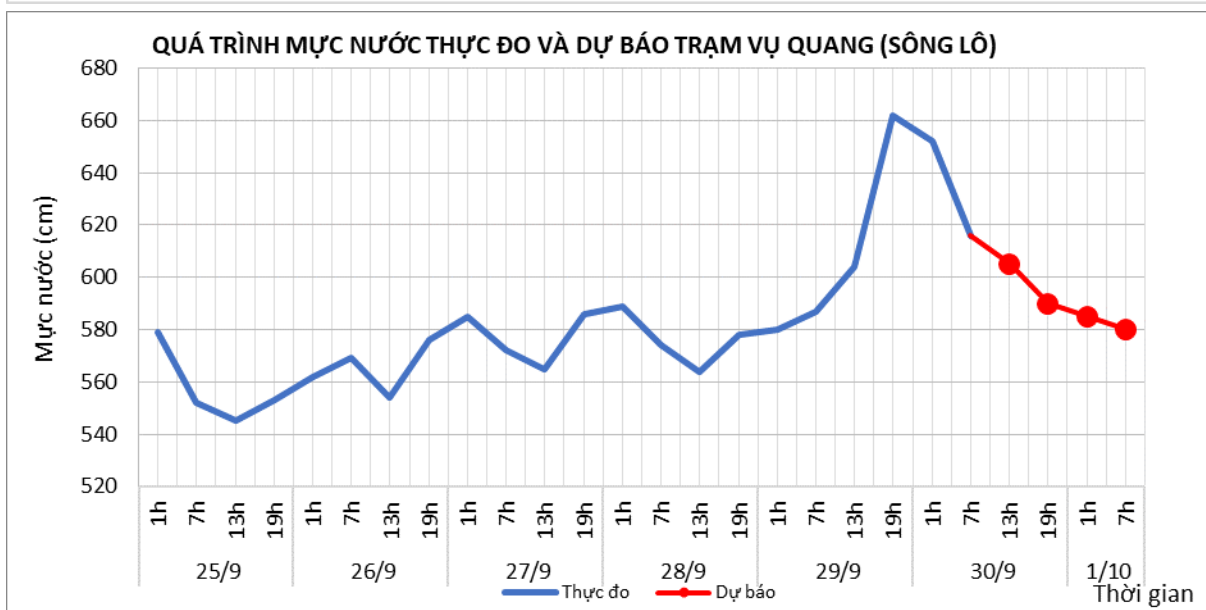
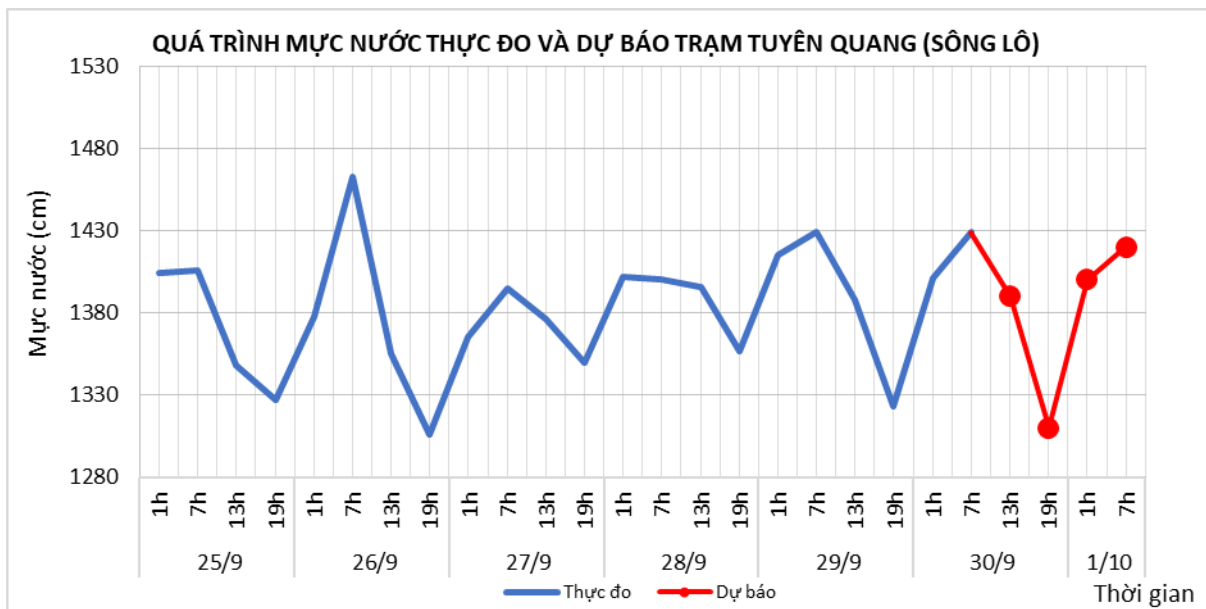
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ:

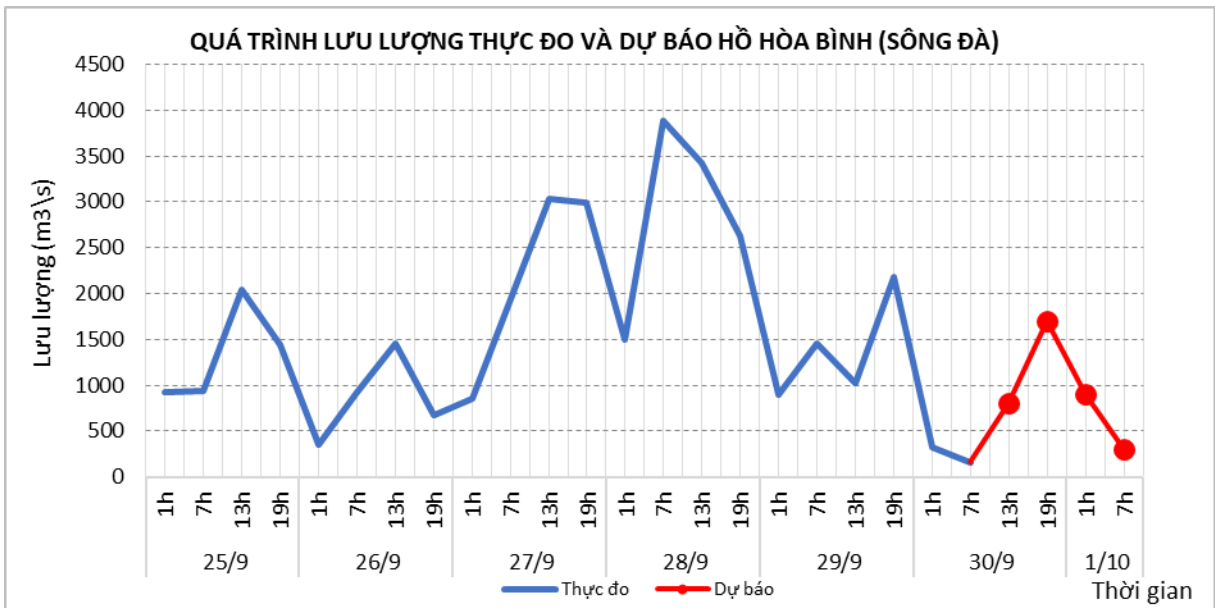
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



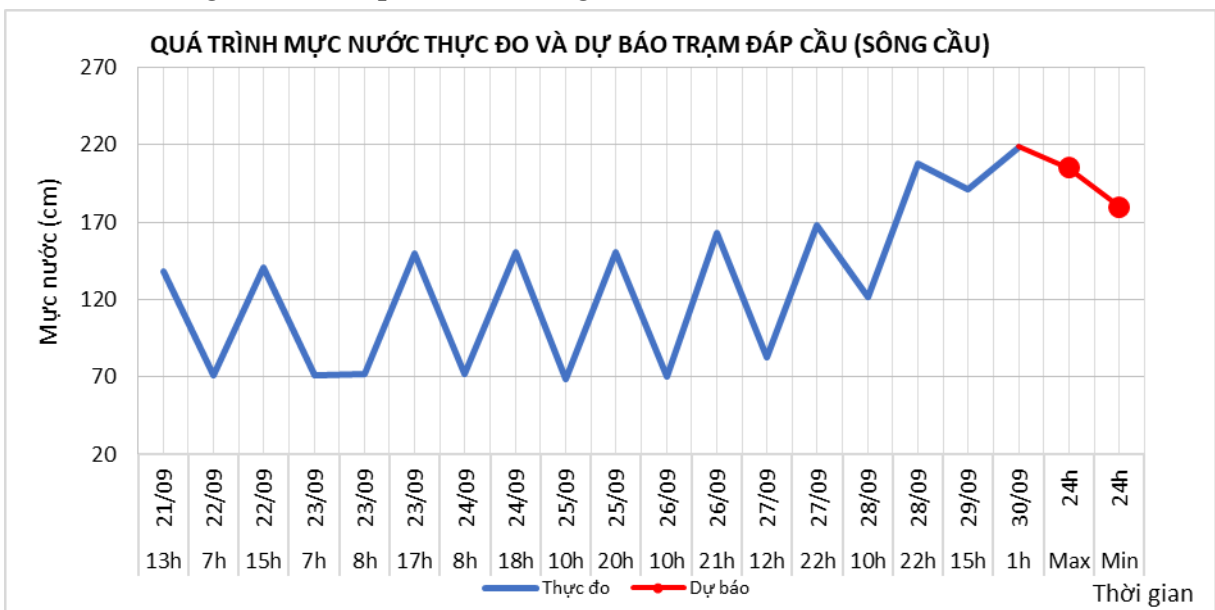
2.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ xuống chậm.



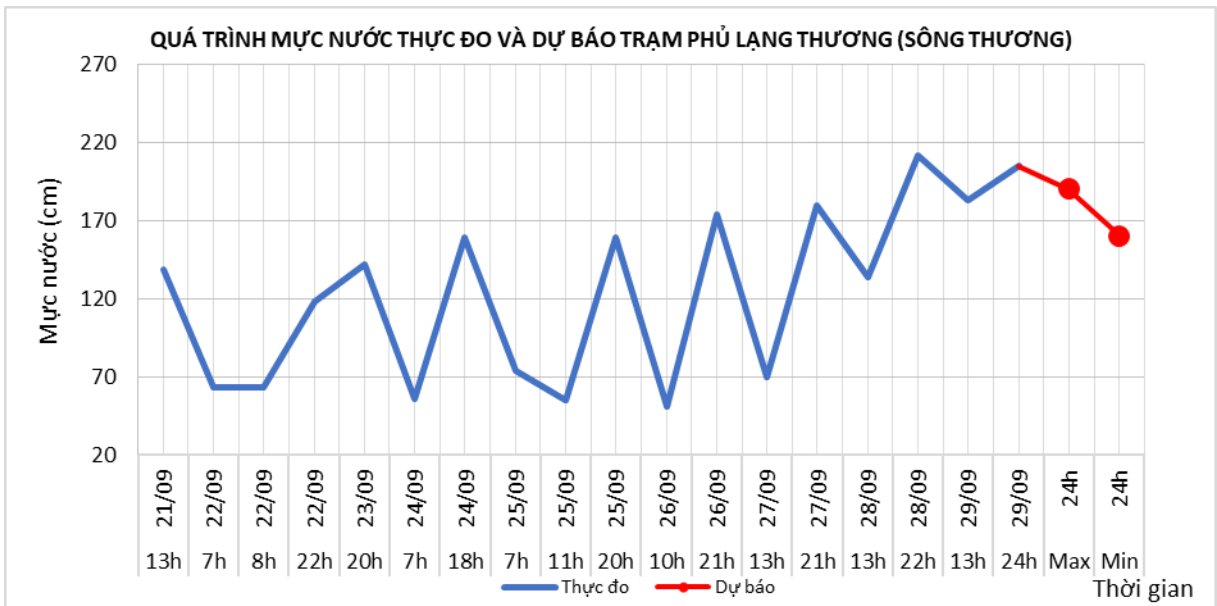
2.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ xuống chậm.



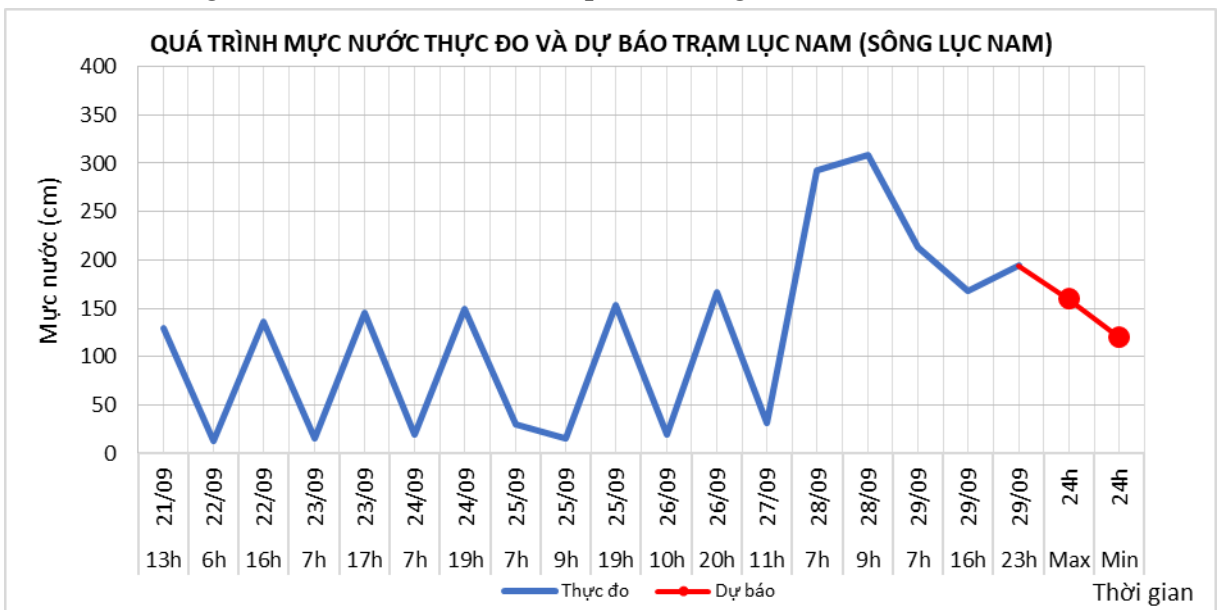
2.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục xuống.



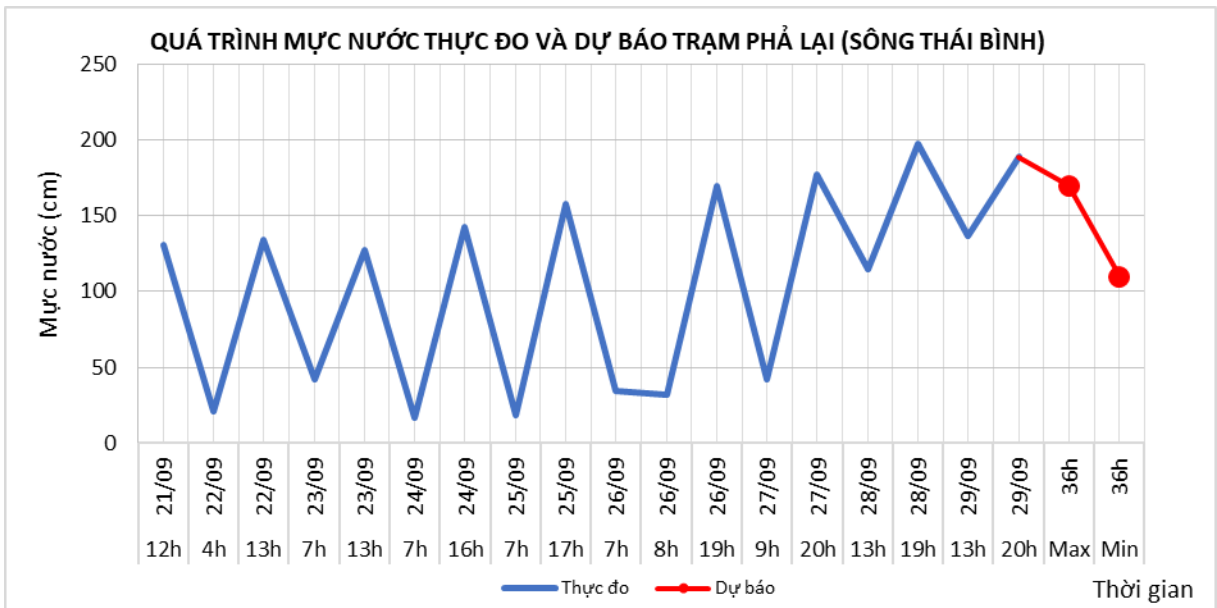
2.4. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,70m và thấp nhất ở mức 1,10m.



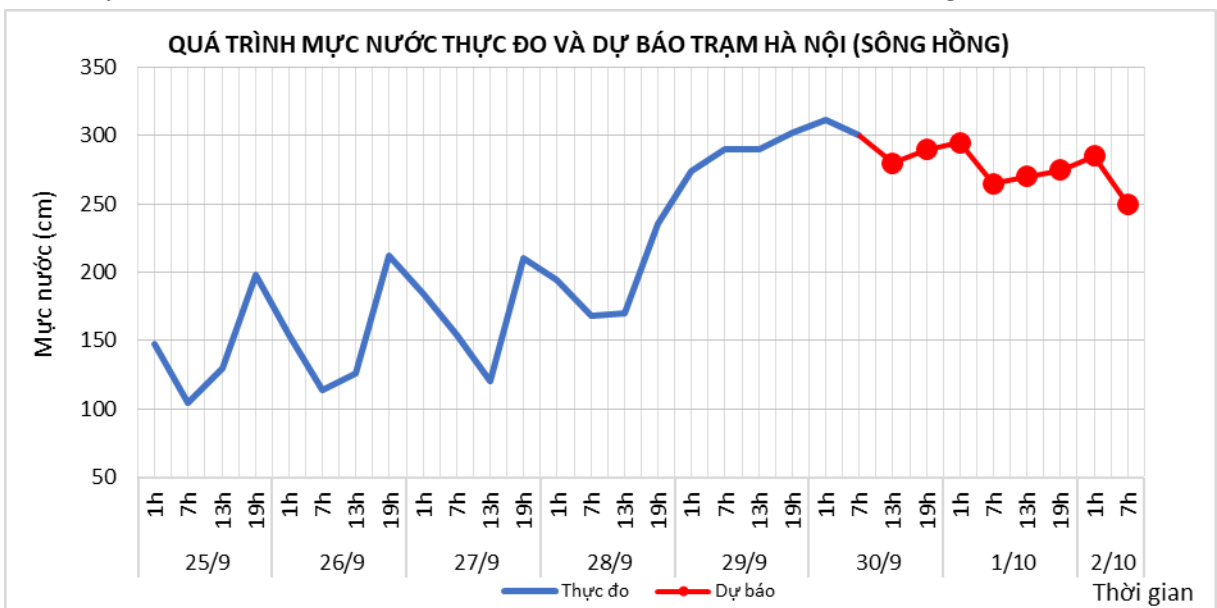
2.5. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/30/09, mực nước tại trạm Hà Nội là 3,0m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/02/10, mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,50m.



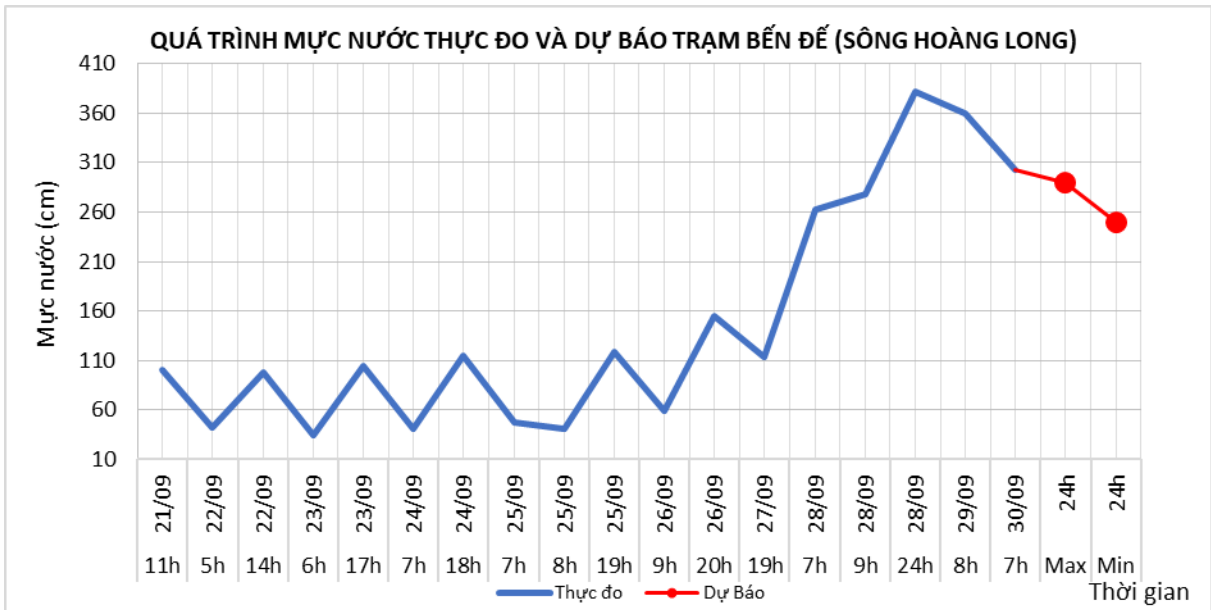
2.6. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hoàng Long tại trạm Bến Đé đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé sẽ tiếp tục xuống.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

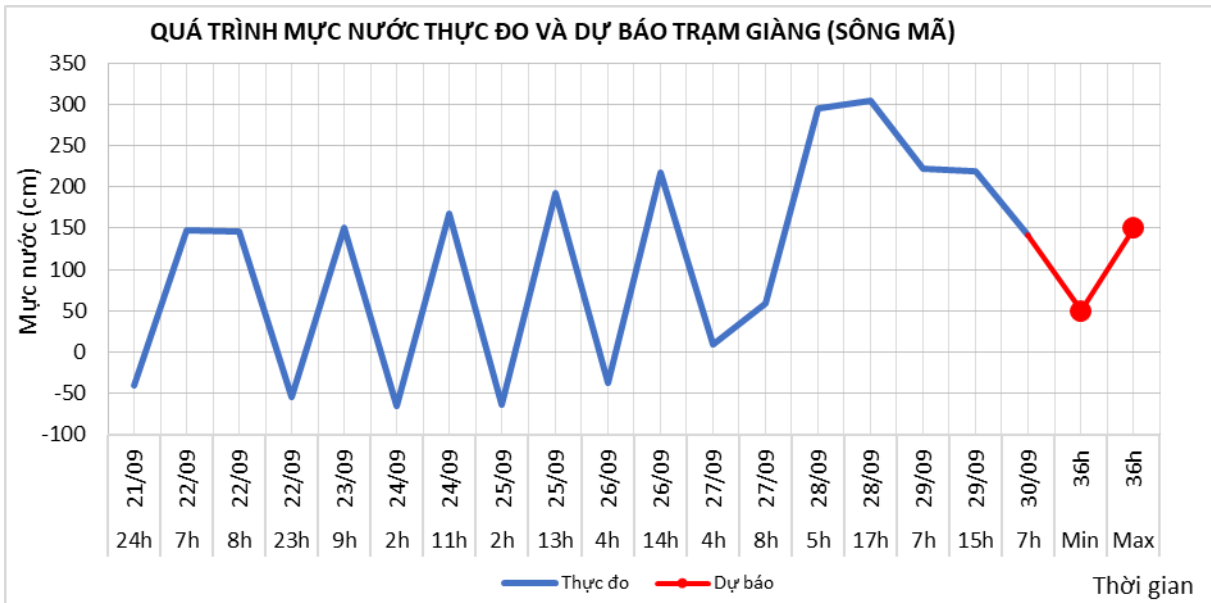
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Mã đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Mã tiếp tục xuống.



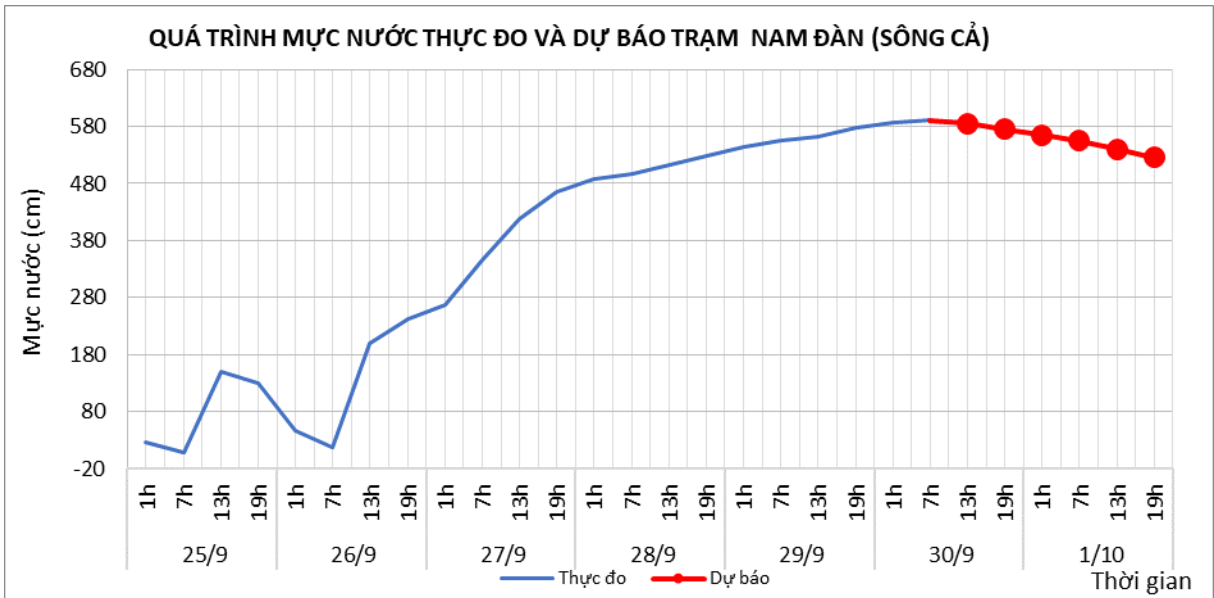
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cả đang xuống, hạ lưu đang dao động ở mức đỉnh. Mức nước lúc 7h/30/9 tại Nam Đàn 5,91m, trên BĐ1 0,41m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cả tiếp tục xuống. Đến chiều tối mai (01/10), mức nước hạ lưu tại Nam Đàn xuống dưới mức BĐ1.



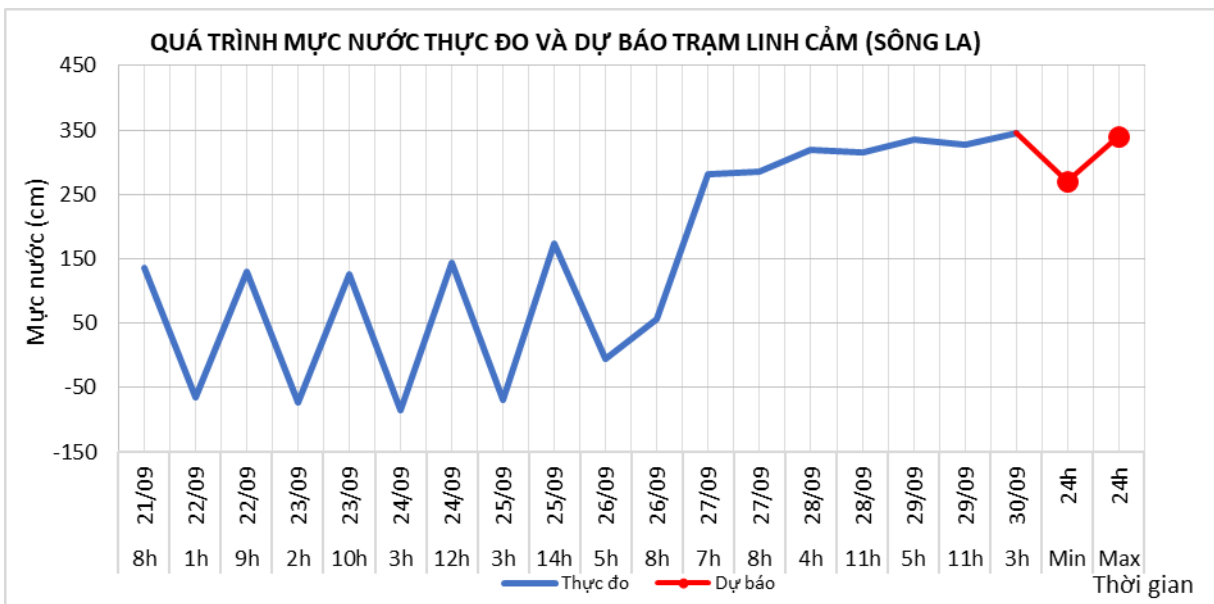
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống, hạ lưu sông La tại Linh Cảm có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống; hạ lưu sông La tại Linh Cảm xuống chậm.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

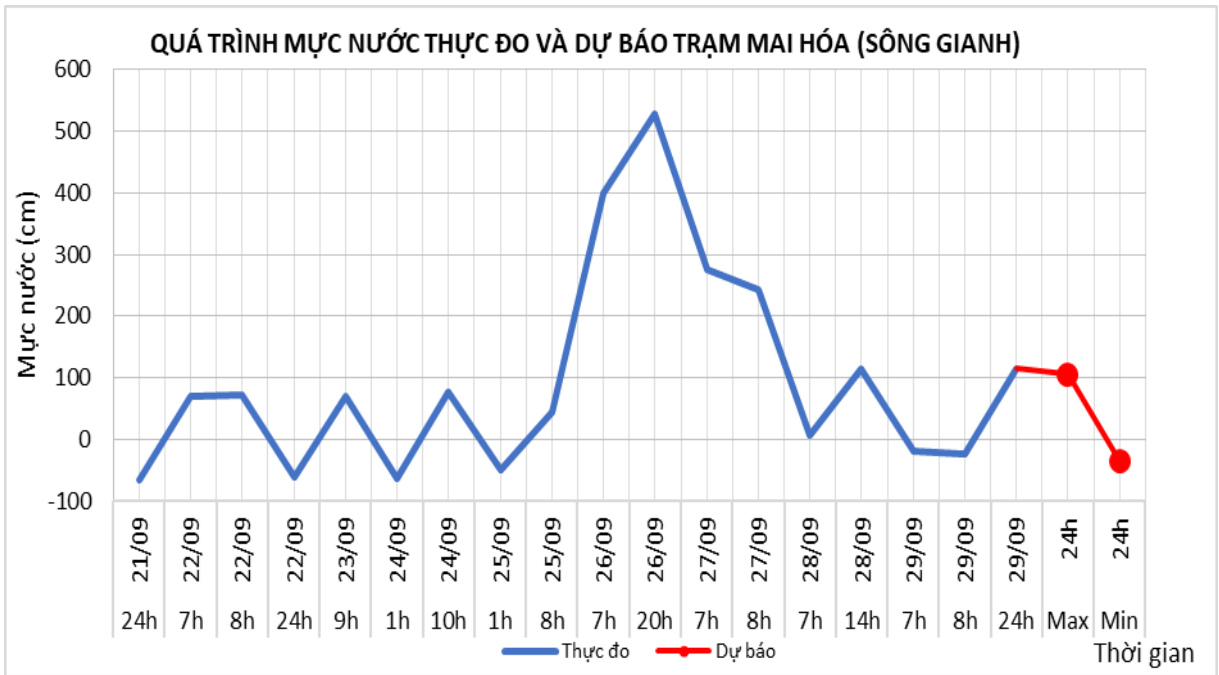
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



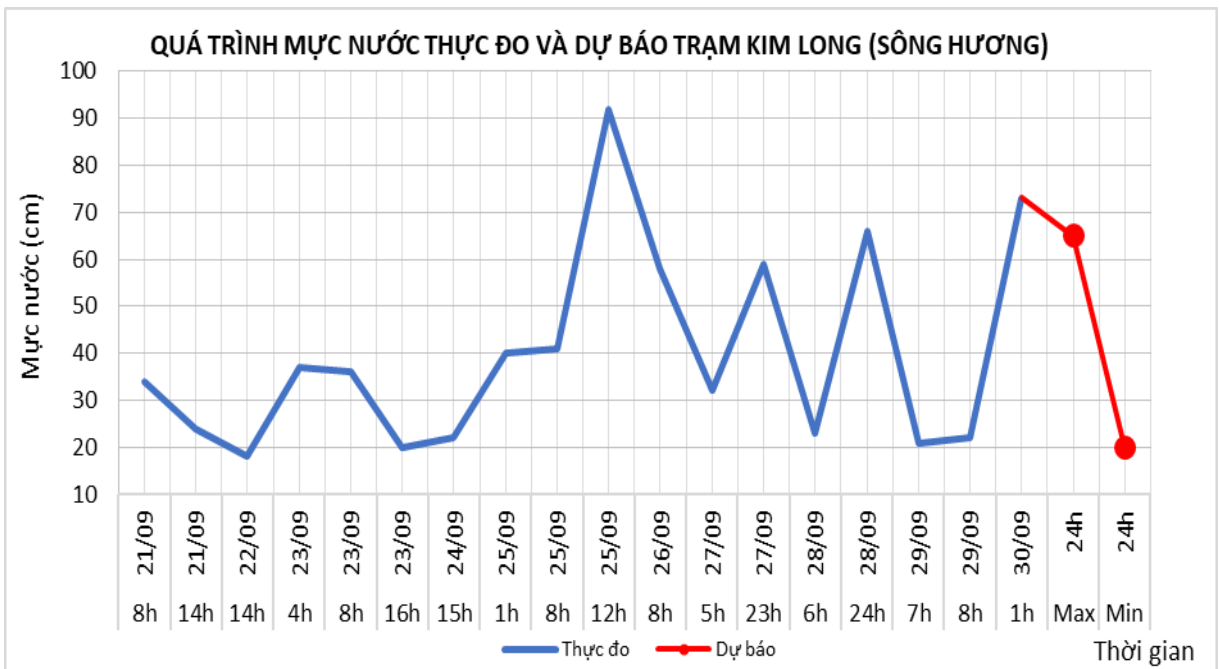
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



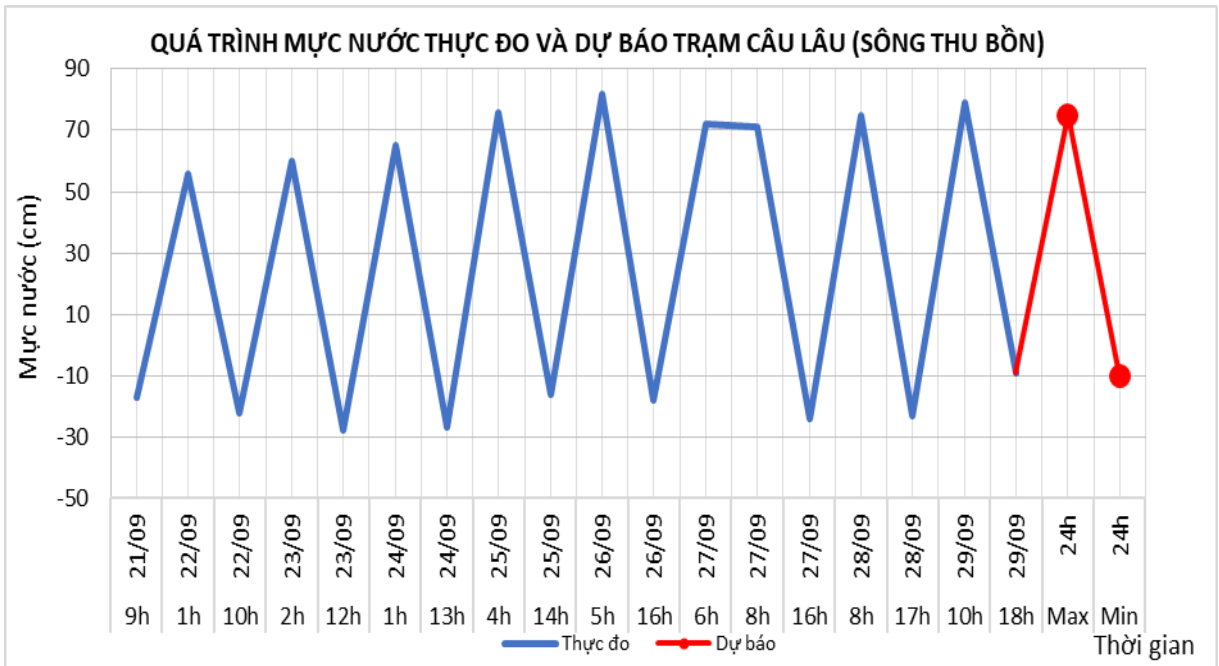
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



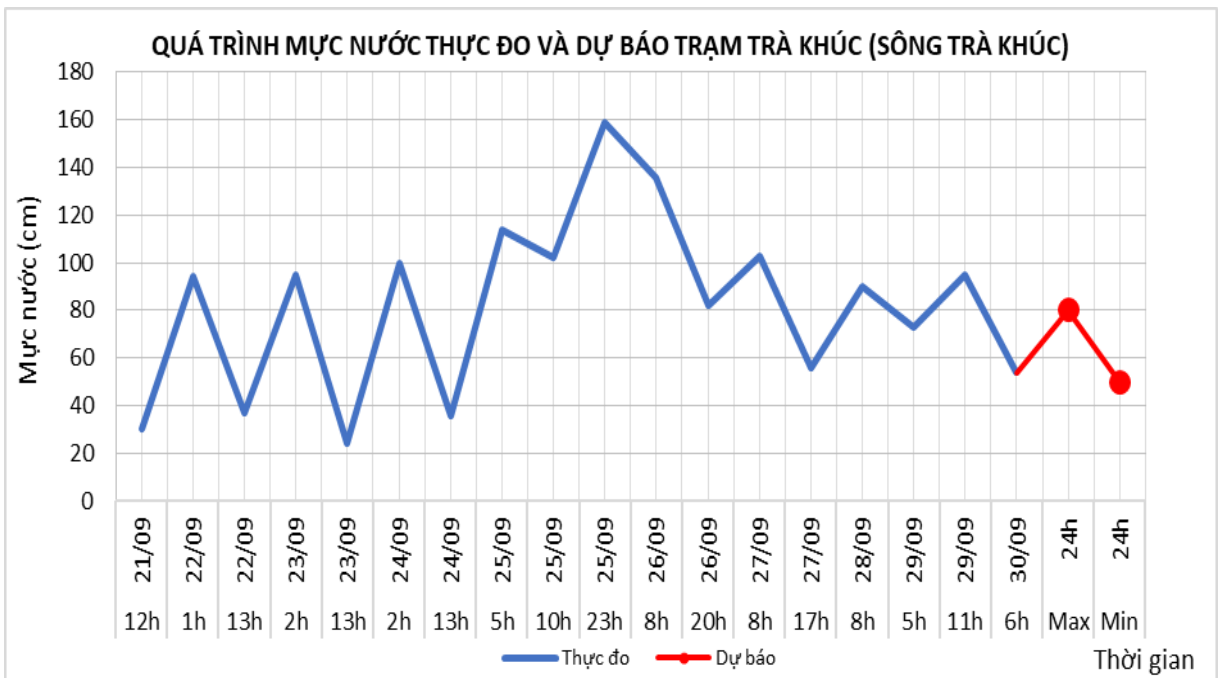
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



5. Khu vực Nam Trung Bộ

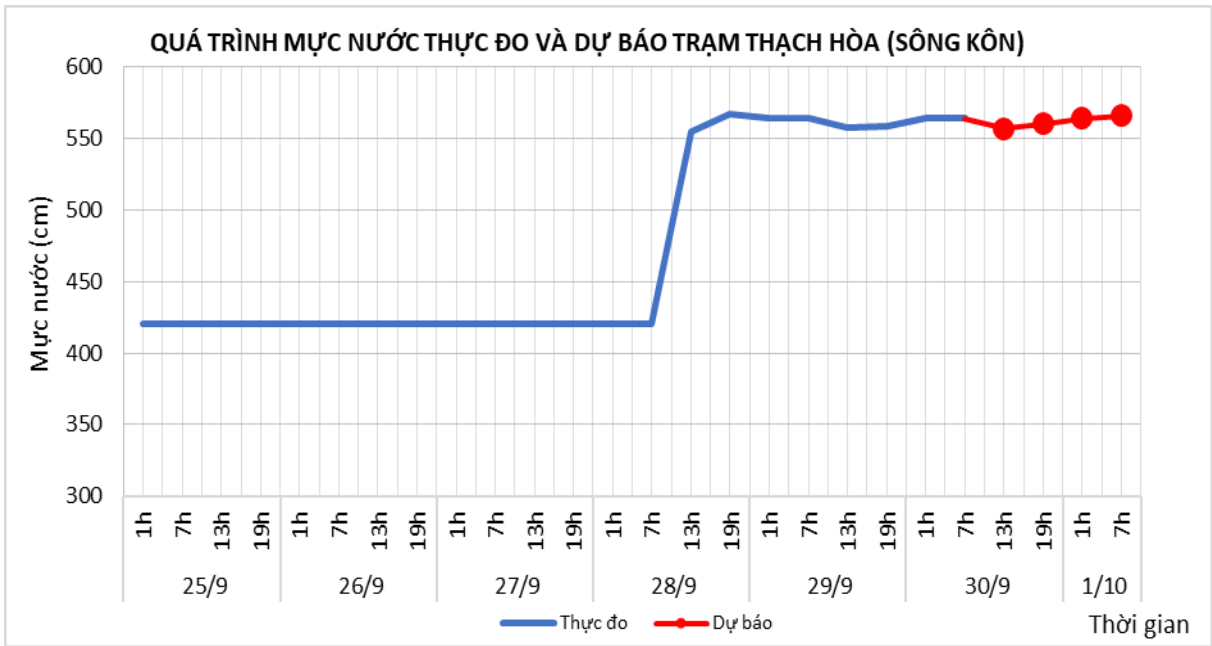
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



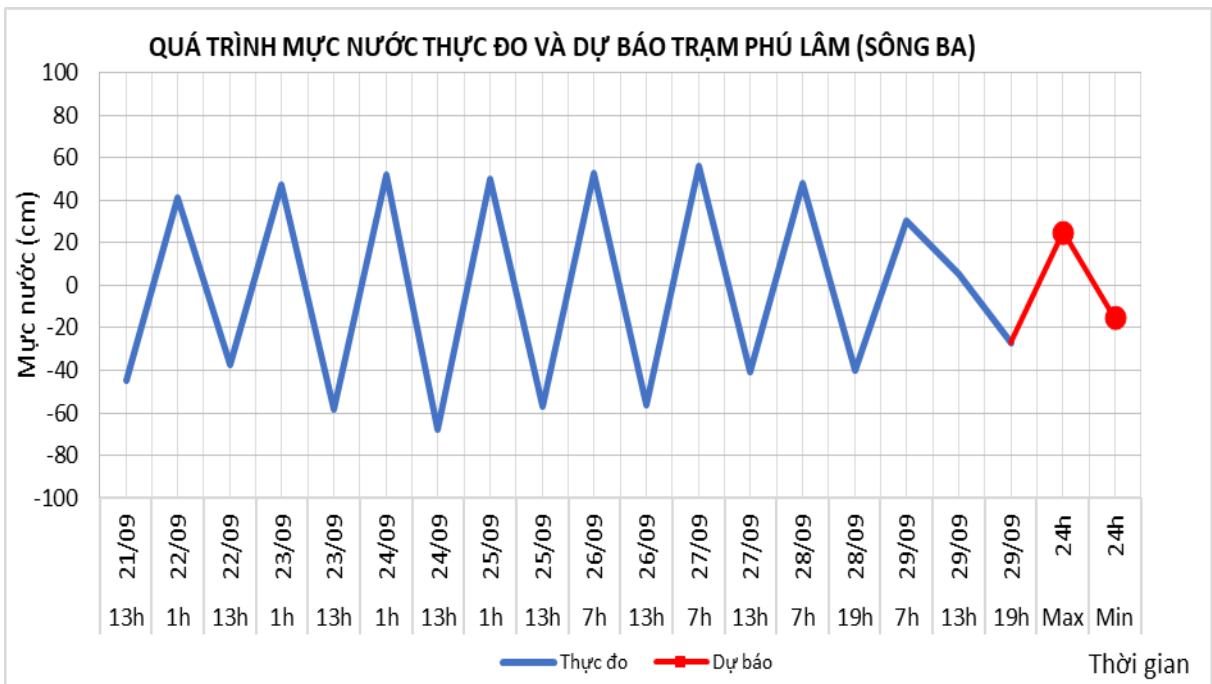
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Khu vực Tây Nguyên

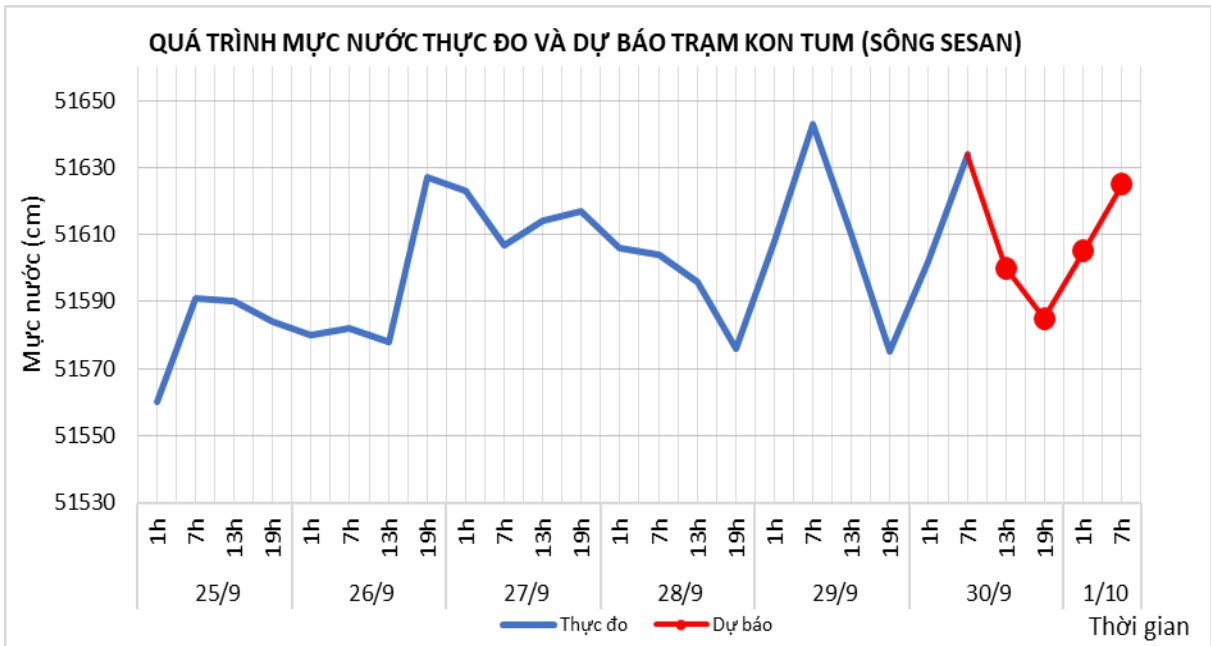
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động.



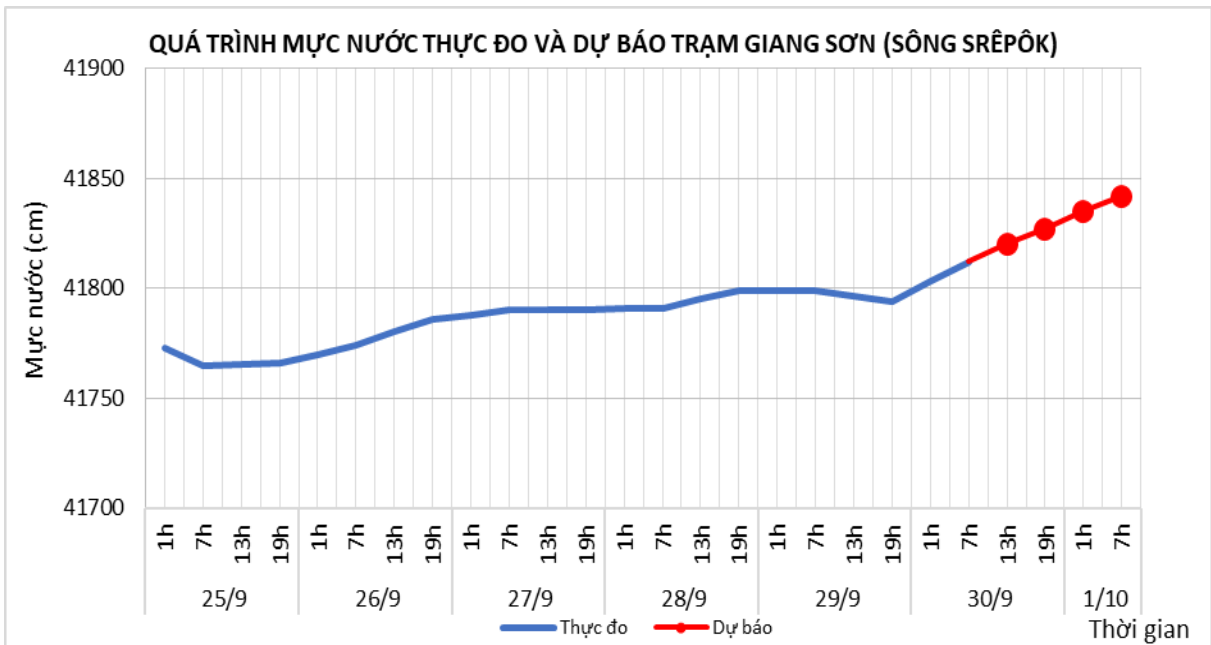
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế lên; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động.

7. Khu vực Nam Bộ

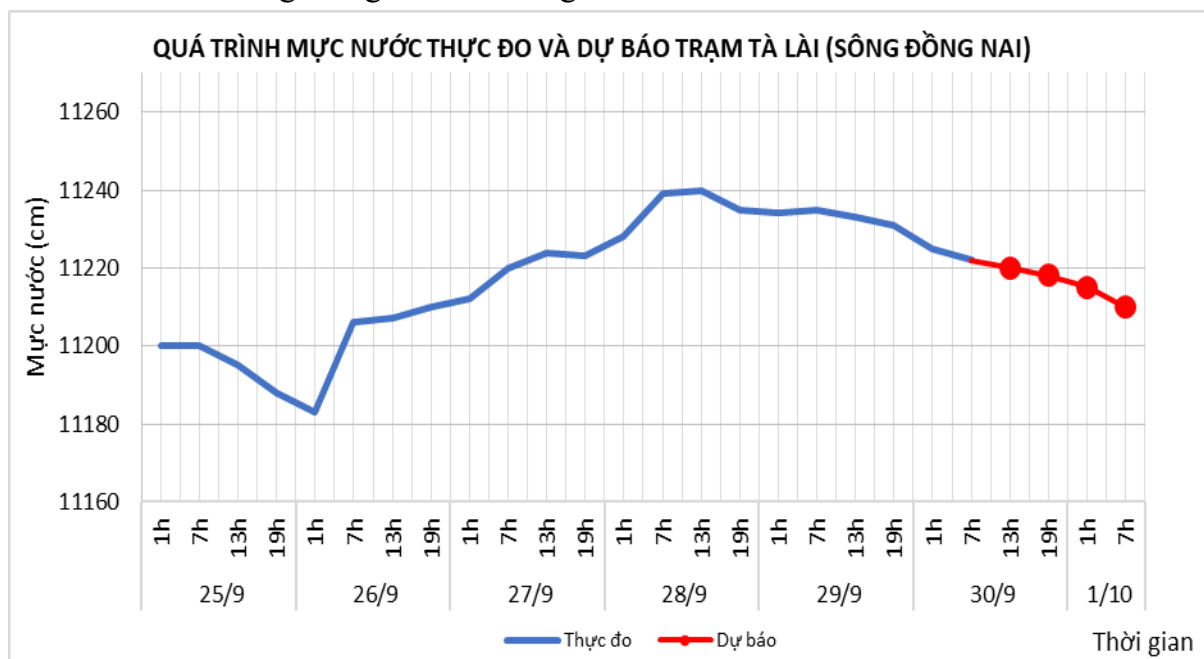
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm. Mức nước 7h/30/9 tại Tà Lài 112,22m trên BĐ1 0,22m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai dao động ở mức BĐ1-BĐ2.



7.2. Lưu vực sông Cửu Long

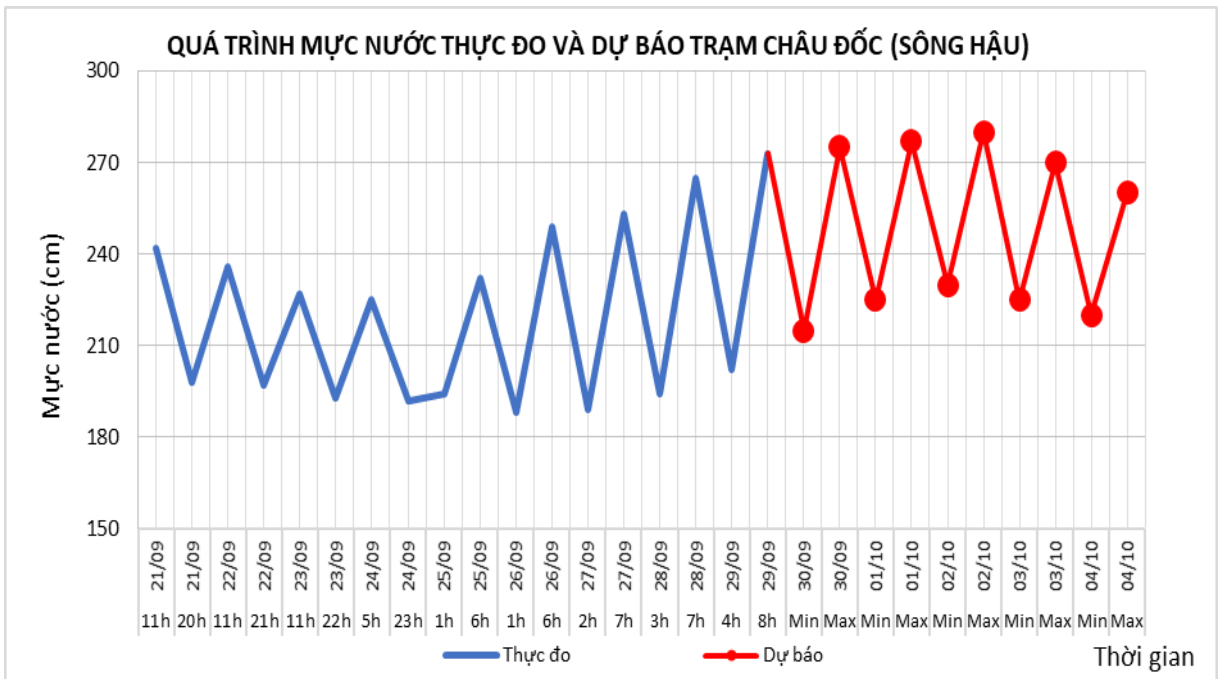
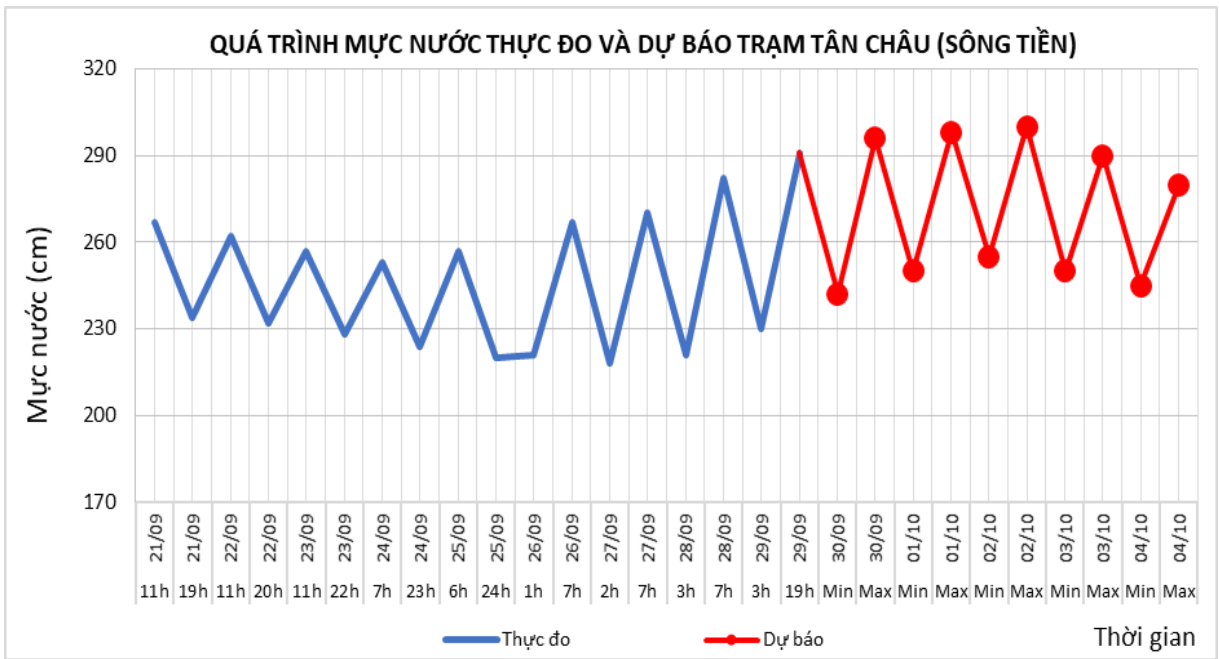
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cửu Long đang lên. Mức nước cao nhất ngày 29/9 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,91m, tại Mỹ Tho 1,72m (trên BĐ3 0,12m), tại Mỹ Thuận 1,98m (trên BĐ3 0,18m); trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,73m. Mức nước cao nhất sáng ngày 30/9, trên sông Hậu tại Long Xuyên 2,53m (trên BĐ3 0,03m), tại Cần Thơ 2,03m (trên BĐ3 0,03m).

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 2-3 ngày tới, mức nước sông Cửu Long tiếp tục lên, sau đó sẽ xuống theo triều. Đến ngày 04/10, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu lên mức 2,8m và tại Châu Đốc lên mức 2,6m, tại các trạm hạ lưu ở mức BĐ2 - BĐ3.

Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt xảy ra tại các vùng trũng thấp, vùng ven sông tại các tỉnh hạ nguồn sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-29/09	19h-29/09	1h-30/09	7h-30/09	13h-30/09		19h-30/09		1h-01/10		7h-01/10		13h-01/10		19h-01/10		1h-02/10		7h-02/10	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1020	2179	327	163	800	↑	1700	↑	900	↓	300	↓								
Thao	Yên Bái	3015	2945	2887	2838	2790	↓	2750	↓	2710	↓	2670	↓								
Thao	Phú Thọ	1482	1457	1427	1401	1370	↓	1345	↓	1320	↓	1300	↓								
Lô	Tuyên Quang	1388	1323	1401	1429	1390	↓	1310	↓	1400	↑	1420	↑								
Lô	Vũ Quang	604	662	652	616	605	↓	590	↓	585	↓	580	↓								
Hồng	Hà Nội	290	302	312	300	280	↓	290	↑	295	↑	265	↓	270	↑	275	↑	285	↑	250	↓
Cả	Nam Đàn	563	578	587	591	585	↓	575	↓	565	↓	555	↓	540	↓	525	↓				
Kôn	Thanh Hòa	558	559	564	564	557	↓	560	↑	564	↑	566	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51610	51575	51602	51634	51600	↓	51585	↓	51605	↑	51625	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41797	41794	41798	41812	41820	↑	41827	↑	41835	↑	41842	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11233	11231	11225	11222	11220	↓	11218	↓	11215	↓	11210	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	219	↑	191	↑	205	↓	180	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	205	↓	183	↑	190	↓	160	↓
Lục Nam	Lục Nam	194	↓	168	↑	160	↓	120	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	198	→	137	↑	170	↓	110	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	360	↓	303	↑	290	↓	250	↓
Mã	Giàng (**)	299	↓	142	↓	150	↓	50	↓
La	Linh Cảm	346	↑	327	↑	340	↓	270	↓
Gianh	Mai Hóa	115	→	-23	↓	105	↓	-35	↓
Hương	Kim Long	73	↑	22	↑	65	↓	20	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	79	↑	-9	↑	75	↓	-10	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	95	↑	54	↓	80	↓	50	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	5	↓	-27	↑	25	↑	-15	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		29/09		30/09		01/10		02/10		03/10		04/10		29/09		30/09		01/10		02/10		03/10		04/10	
Sông Tiền	Tân Châu	291	↑	296	↑	298	↑	300	↑	290	↓	280	↓	230	↓	242	↑	250	↑	255	↑	250	↓	245	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	273	↑	275	↑	277	↑	280	↑	270	↓	260	↓	202	↑	215	↑	225	↑	230	↑	225	↓	220	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 01/10

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng